

**ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHÔ ĐỘ**  
**(Nhị Thập Nhị Niên)**  
**TÒA THÁNH TÂY NINH**  
๖

**Văn phòng HỘ PHÁP**  
**Số: 638**

**HUẤN LINH**

**HỘ PHÁP**  
**CHƯƠNG QUẢN NHỊ HỮU HÌNH ĐÀI,**  
**HIỆP THIÊN VÀ CỨU TRÙNG**

**PHẠM MÔN PHƯỚC THIỆN**  
**GIA ĐÌNH ĐẠO TÂM**  
**KÍNH BIỂU**

**TRÂN TRỌNG KÍNH GIỚI THIỆU**  
**TOÀN THỂ TÍN ĐỒ ĐẠO CAO ĐÀI TÂY NINH CHÂN CHÍNH**

Tôi xem hết quyển HUẤN LỊNH của Đức Tôn Sư HỘ PHÁP – CHƯỞNG QUẢN NHỊ HỮU HÌNH ĐÀI, HIỆP THIÊN VÀ CỬU TRÙNG.

Đây là một Huấn Lịnh, Đức Ngài ra lệnh dạy toàn thể Chức Sắc nam-nữ, Chức Việc Bàn Trí Sự nam-nữ, toàn đạo nam-nữ Đạo Cao Đài Tây Ninh từ ngày 04-6 Đinh Hợi (dl: 21-7-1947). Đến nay, toàn Đạo Cao Đài Tây Ninh có quan tâm hay không?? Người đi tu tìm phương giải thoát cho mình và Cửu Huyền Thất Tô.

Đạo Cao Đài Tây Ninh, Đức Chí Tôn và Các Đấng dạy rất nhiều và rất kỹ càng, đề tài thi Long Hoa và đề tài thi được trở về ngôi vị. Toàn thể nhân loại nói chung. Nói riêng dân tộc Việt Nam và Cao Đài Tây Ninh, mỗi ngày làm, ăn, nhưng đó là đang làm bài thi Long Hoa và bài thi được trở về ngôi vị.

Đè tài thi dạy trước như: "ĐÊ THẦY LÀM RA MẶT CÁC CON COI".

Đức Tôn Sư Hộ Pháp dạy: "RỒI ĐÂY BÀN ĐẠO ĐÓNG CÔNG TẮC CHO CHÚNG NÓ NHẢY, CHÚNG NÓ NHẢY ĐÃ RỒI, BÀN ĐẠO MỞ CÔNG TẮC RA, CHÚNG NÓ ĐÂU ĐỨNG ĐÓ, KHÔNG CÒN CHỐI CÃI ĐƯỢC NỮA, LÀ TRONG LÚC NÀY ĐÂY". Quý vị có hiểu không? Đè tài thi đê trước mắt mấy chục năm rồi.

Một triệu người chưa có hai (2) người nghĩ đến hai tiếng CÔNG-QUÀ đáng tỷ bạc. Một triệu người chưa có hai (2) người nghĩ mình đang sống trên ĐẤT THÁNH-ĐỊA được danh di. Hiện nay có một số người phản Đức Hộ Pháp, ngầm ngầm chống đối Đức Hộ Pháp, mới lạ.

Đạo Cao Đài Tây Ninh lúc này bị chìm sát đáy. Có một số người lại giục loạn bằng cách: Dẹp đạo, sửa đổi nghi lễ đủ mọi cách. Làm loạn đạo ra phàm giáo.

Toàn thể Tín đồ Cao Đài Tây Ninh chân chính giữ nguyên đạo pháp và nghi lễ từ năm Bính Dần (1926) đến nay; đừng sửa đổi, thay đổi chi hết. Trên Thiên bản từ thử như thế nào, để nguyên như thế đó. Đừng ai nghe hết mà dẹp sửa.

Chờ một ngày tới đây, có một bậc Chơn Minh ra đời, tức là Đức DI-LẠC xuất thế. Đức Ngài mới có đủ quyền năng chỉnh sửa. Hiện giờ không ai có quyền năng đó. Vì toàn là kẻ phàm tục.

Bắt Án Tý. Tôi có kèm theo đây hình Đức Tôn Sư Hộ Pháp mặc Thiên phục đứng trên ngai Thất Đầu Xà, bắt án Tý hành pháp.

Vậy, quý vị học theo Thầy mà bắt án Tý, không còn sợ sai trái chi hết. Học Thầy hay học theo ai???

Trân trọng giới thiệu.

Thánh Địa Tây-Ninh, ngày 5-5-Kỷ Sửu  
(đt: 28-5-2009)

Cựu Chánh Trị Sư  
**ĐẶNG HỮU NGHĨA**



ĐỨC HỘ PHÁP

Toàn Đạo Cao Đài Chân Chính  
Học Theo Đức Hộ Pháp Bất Án Tý

Tại sao Hội Thánh lại dám mạo hiềm xung  
mình là Thánh Thể của Đức Chí Tôn, là Đại  
Tù Phu, là Thầy của chúng ta.

Thì Chí Tôn đã nói: Người đến qui Lương  
Sanh đặng Người có quyền năng hưu hình mà  
giáo hoá cứu vớt Quần Sanh.

Ây vậy Hội Thánh đã đặng mạng linh  
thiêng liêng của Người mà làm Cha, làm  
Thầy cả con cái của Người.

Cái quyền hành ấy cao trọng biết chừng nào,  
chúng ta không cần để luận. Muốn nắm quyền  
hành ấy nơi tay, tức phải tỏ ra mình là phẩm  
giá Lương Sanh mới đáng. Dầu toàn Hội  
Thánh hay một phần tử của Hội Thánh tức là  
một vị Chức Sắc Thiên Phong nào cũng vậy,  
phải đáng mặt Lương Sanh đặng vào Thánh  
Thể của Người chẳng phải là dễ. Vì vậy mà  
Chí Tôn phải đem Lương Sanh ấy vào bậc  
Thiên Phong cho đồng thể cùng chư Thần,  
Thánh, Tiên, Phật mới đáng làm hình thể của  
Người, nếu để phàm-phong thì quả nhiên nhon  
loại đã lăng mạ danh thể của Người, ấy là tội  
Thiên Điều chẳng hề dung thứ. Mà Thiên

Phong Chánh Vị còn giữ phàm tánh, thì lại lăng mạ danh thể của NGƯỜI hơn thập bội.

Đã trót năm (5) năm vắng mặt, bị đày lưu nơi hải ngoại. Khi trở về thì Bần Đạo đã chịu đau đớn, thấy đời thay loạn, Đạo thất mồi giềng, cả nước nhà đã biến thành một trường quỉ khảo.

Nơi cửa Đạo, Thiên Phong bỏ phế qui củ, tập tánh ra phàm, dâu Nam, dâu Nữ đều biến thiên Đức Hạnh.

Muốn sửa đương, tức phải trừ tệ đồi hay mà trừ tệ đặng, phải dùng Oai Thiên Mạng. Vì có Bần Đạo phải buộc ôm đau thảm nỗi lòng mà ra HUẤN LỊNH này.

## CHỨC SẮC THIÊN PHONG

Chức Sắc Thiên Phong phải giữ Lễ Nghi nhắc nhiệm. Đồi với hàng Thiên Phong, hẽ lớn hơn một phẩm là có quyền Thầy, thì cả mấy Phẩm dưới phải kính trọng, không đặng phép vô lễ. Hẽ lớn hơn một phẩm, thì phẩm dưới phải lẽ bái, không đặng ý thế, ý tài chia phe lập đảng.

Vị Chức Sắc Thiên Phong bao giờ cũng phải đứng ngoài phe đảng. Danh giá của Thánh Thể Chí Tôn ở trên phe đảng, hễ không kể giá trị ấy hơn là Phàm.

Hễ đảng kính trọng thì Vị Thiên Phong phải giữ mình cho đáng mặt làm Anh, tức nhiên sự giáo hóa chúng em phải đủ lẽ nghi hòa huynh, không đặng hỗn hào, cưỡng bức, không đặng nặng lời, không đặng thị oai, thị nhục. Tôn kính danh thể phuơng diện của đoàn em, không đặng mất giá trị cá nhơn của em giữa nơi công chung, vì đoàn em cũng đủ phuơng diện như mình. Mình chưa hề là ba đầu sáu tay, thiên biến vạn hóa gì mà hơn nó.

Có hơn chăng là mình tập tánh lương thiện, hiền lương đặng làm thầy của nó, thoảng có tội tình, đóng cửa dạy em cho nên thầy nên bạn.

Đã nắm nơi tay một quyền thưởng-phạt, thì cứ giữ mục thật hành, cần chi dụng oai quyền phàm tục.

Trên dạy dưới phải lấy lẽ,

Dưới khuyên trên phải khiêm cung,

Thì cửa Đạo túc là Đại gia đình của chúng sanh mới ra đàm ấm.

Nếu trái với khuôn viên ấy thì Bần Đạo đem ra Ban Kỷ luật hay là Tòa Đạo minh tra, nếu tánh đức vị nào đã qui phàm thì buộc Hội Thánh đưa ra ngoài Thánh Thể.

Phải nghiêm giữ trật tự về Lễ Nghi.

• Hễ đi đường gặp vị Thiên-Phong nào lớn Phẩm hơn mình thì túc thời phải bái, thất lễ sẽ bị vị Chức Sắc ấy phạt quì từ 5 tới 10 hương một lần và hình phạt ấy sẽ để vào hồ sơ của vị đã bị phạt đặng định tội giữa Quyền Vạn Linh khi cầu phong thăng vị.

Hạng Chức Sắc Thiên Phong đã làm Thầy, làm Cha đặng giáo hóa túc là phận sự Thiêng Liêng của mình.

Nếu giáo hóa mà sai với tâm tình tánh đức làm Cha, làm Thầy, là Phàm. Hễ phàm thì lạm dụng quyền hành chớ không phải Thiên Phong Chức Sắc.

Ai kiện về phàm tánh của một vị Chức Sắc bất kỳ Nam hay là Nữ mà đủ chứng cớ thì

Hội Thánh sẽ lên án là không đáng làm Thầy,  
làm Cha tức phải ra ngoài Thánh Thể.

## TÍN ĐỒ NAM NỮ

Cả thảy mấy em đồng chung đứng nơi lòng  
của Chí Tôn thì là cốt nhục Thiêng Liêng của  
mấy em về phần hồn đã hắn.

Các em suy xét cho đúng lý thì cốt nhục thi  
hài này sánh cho đáng giá với nó, thì một  
đàng muôn, một đàng một.

Mấy em phải giáo hóa lẫn nhau, làm cho  
lịch xinh vẻ Đạo.

Cần cù học tập đặng dạy mấy em, dạy từ  
Đức Tánh tới Tài Tình. Các em nhỏ sau lưng  
mấy em, nó chỉ coi gương mấy em mà bắt  
chuốc.

Đừng đối với nhau gian xảo, lỗ mäng, cộc  
cắn.

Đừng dùng phương si mạ, nhiếc mäng, chưởi  
rủa.

Đừng ganh ty, đừng nghịch thù.

Đừng tham tàn, đừng ác vọng.

Trái lại, mấy em phải tập tánh thương yêu nhau, bênh vực nhau, trọng nề nhau, lập phận cho nhau, đồng chia vui sót nhọc. Khi nào đã thấy em làm việc gì nặng nề quá sức phải đưa tay giúp đỡ, đừng ngó mà cười, áy là nét Vô Đạo.

Vì sự chia đau sót thảm cho nhau là giấy lập nghiệp của mấy em nơi cảnh vô hình, là quê hương thật của chúng ta đó vậy.

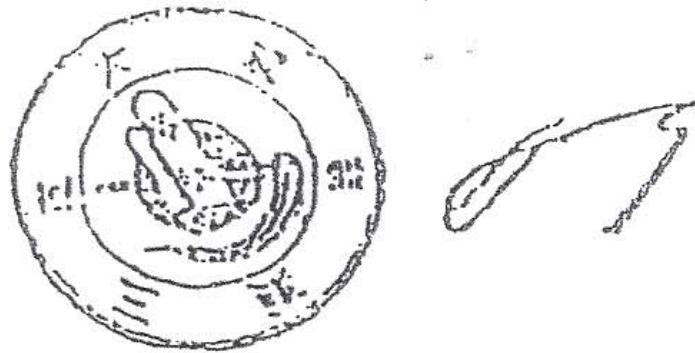
Hàng nhớ rằng: Cảnh phồn hoa là cảnh tạm, xúm nhau chung hiệp dưới cảnh thiên nhiên của Chí Tôn đã săm săn. Trái cái hành tàng này tức là không phải con cái của Người, ăn bị trực xuất ra khỏi Đạo.

Những điều Bàn Đạo cấm nơi Huấn Linh này sẽ thành luật vào quyền Thánh Linh, nếu Hội Thánh và Tín đồ không tuân hành, chừng ấy đừng trách Bàn Đạo quá ư nghiêm khắc.

Trần Khai Pháp, Chưởng Quản Tòa Đạo, Q. Ngọc Chánh Phối Sư, Thái Chánh Phối Sư, hai Nữ Phối Sư, Nữ Giáo Sư Hương Nhiều và Chí Thiện Thế, Chưởng Quản Hội

Thánh Phước Thiện, phải tuyên truyền  
HUÂN LINH này cho toàn Đạo đều biết.

*Tòa-Thánh, ngày 4 tháng 6 năm Đinh-Hợi*  
*(DL: 21/07/1947)*  
**HỘ-PHÁP**



**PHẠM CÔNG TẮC**

## ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO

“Bần đạo nhắc lại; người tín đồ Cao Đài luôn luôn nằm lòng lời Minh Thệ, đó là nghĩa vụ mà cũng là quyền lợi của mình. Phải ghi tâm mới giữ được sự thương yêu, bạn đồng môn và chúng sanh là con chung của Đức Chí Tôn để khỏi bị thất thệ mà mình đã hứa: Hiệp đồng chư môn đệ, gìn luật lệ Cao Đài...”. Cúng lạy phải tuân thủ tuyệt đối, thực hành nghiêm chỉnh và hoàn chỉnh. “Đàn không nghiêm thì Thầy không giáng”. Chí Tôn đã dạy bắt Ân Tý “khi bái lễ hai tay con chấp lại; xong phải để tay trái bắt Ân Tý, tay mặt ngửa ra nắm tròn tay trái Ân Tý chụp lên trên.

Nghĩa là đầu ngón cái tay trái điểm vào góc ngón áp út (cung Tý) nắm chặt lại để khuỷu ngón tay trái ấn vào góc ngón tay giữa (cung Sửu) tay mặt ngửa ra đỡ bàn tay trái rồi nắm lại; ngón cái của tay mặt điểm vào góc ngón trỏ của tay trái (cung Dần) nắm chặt lại cho tròn. Bàn tay mặt áp bên ngoài bàn tay trái (tức 3 cung Tý, Sửu, Dần). Đó là nắm Bí Pháp Chí Tôn dành riêng ban cho Đạo Cao

Đài Tây Ninh. Bí Pháp ở bàn tay trái (tức 3 cung Tý, Sửu, Dần).

Ân Tý là thể hiện Đức Chí Tôn nắm trọn Tam Tài: Thiên, Địa, Nhơn. Thiên khai ư Tý, Địa tịch ư Sửu, Nhơn sanh ư Dần. Nhớ giữ Ân Tý nơi ngực cho chặt, mắt ngó ngay Thiên Nhãnh, đó là phương pháp tịnh tâm. Thể pháp hoàn chỉnh mới mong tìm được bí pháp đó vậy. Khi bắt Ân Tý tức điểm đủ Tam Tài; xá và lạy cũng thực hiện Tam Tài đến với bàn thể của chúng ta ở thể pháp mà kinh Phật mẫu có câu:

“Lập Tam Tài định kiếp hòa căn,  
Chuyển luân định phàm cao thăng...

Vậy Ân Tý tiêu biểu cho Tam Kỳ Phổ Độ để chư môn đệ của Thầy sử dụng khi bái lê Đức Chí Tôn, Đức Phật mẫu và các Đấng. Nếu bắt Ân Tý không đúng, để bàn tay phải (âm) khi nắm lại trùm phủ 3 cung Tý, Sửu, Dần; tức bao trùm Tam Tài: Thiên, Địa, Nhơn ở bàn tay trái (đương) là một điều sai lạc rất hệ trọng: “Đương thanh tất sanh, Âm thanh tất tử” sẽ có

ánh hưởng đến nghiệp Đạo. Chí tôn đã dạy: “Nơi lòng Thầy ngự, hẽ động Thầy hay” nên Ân Tý luôn ở nơi ngực, tuyệt đối không được thả xệ xuống bụng mà thất lễ.

Bần đạo nhắc lại lần nữa, khi xá và lạy đều thể hiện kinh đú Tam Tài: Thiên, Địa, Nhơn. Đưa tay lên trán - Kinh Thiên; xá thăng hết tay, đầu hơi cúi - Kinh Địa; đưa về nơi ngực – Kinh nhơn.

Đức Chí Tôn đã dạy: “Thập nhị khai Thiên là Thầy, Chúa của cả Càn Khôn thế giới. Năm trọn thập nhị Thời Thần vào tay, số 12 là số riêng của Thầy”. Bái lễ Đức Chí Tôn thì 3 lạy, mỗi lạy 4 gật, mỗi gật phải niệm danh Thầy: “Nam mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát”. Còn làm lễ Đức Phật mẫu cũng 3 lạy, mỗi lạy 3 gật, mỗi gật niệm: Nam mô Diêu Trì Kim Mẫu Vô Cực Thiên Tôn.

## **ĐỨC CHÍ TÔN PHÂN ĐỊNH VIỆC CÚNG TỨ THỜI**

Tứ thời gồm 4 thời: Tý, Ngọ, Mèo, Dậu. Tý, Ngọ cúng rượu; Mèo, Dậu cúng trà. Là

một ý nghĩa huyền bí cao siêu để cho con cái của Ngài được hưởng bí pháp vô vi là cái đặc ân của Ngài ban cho đó vậy. Thời Tý, Ngọ cúng rượu. Rượu rót mỗi ly 3 phần; ba ly cộng lại là 9 phần (Cửu Thiên Khai Hóa). Mèo, Dậu rót nước trắng và nước trà: rót 8 phần. Nước trắng là Dương, nước trà là Âm. Ý nghĩa Âm Dương tương đồng, kẻ tám lạng người nửa cân.

### Cầu nguyện khi dâng Tam Bửu:

- Dâng bông: Con nguyện dâng hiến thể xác này cho Thầy tùy phương sử dụng. Xin Thầy ban ân lành cho thể xác con được mạnh khỏe và tươi tắn như bông hoa kia vậy.
- Dâng rượu: Con nguyện dâng hiến trí não con cho Thầy tùy phương sử dụng. Xin Thầy ban ân lành cho trí não con được sáng suốt và mạnh mẽ như chất rượu kia vậy.
- Dâng trà: Con nguyện dâng hiến chơn linh của con cho Thầy tùy phương sử dụng. Xin Thầy ban ân lành cho chơn linh con được tráng kiện thơm tho như trà kia vậy.

Chung: Con nguyện dâng thể xác, trí não, chơn thần cho Thầy dùng con tế vật hy sinh để cứu khổ nhơn loại.

Bàn đạo đã giảng Tam Bửu. Tại sao Chí Tôn lấy bông tượng trung hình hài. Ngài muốn nhìn con cái của ngài bằng giá trị tốt đẹp như mắt thấy cái bông. Ngài lấy rượu là muốn tinh thần loài người cường liệt như rượu mạnh kia vậy. Ngài lấy trà là muốn Chơn linh ta điều hòa như trà vậy. Ngài lại <sup>lại</sup> mòn đó cốt yếu là vậy. Như hiến lễ Đức Phật mẫu, lời cầu nguyện cũng như vậy, song từ “Chí Tôn” đổi lại thành “Phật Mẫu”. Bàn đạo nói một điều nên nhớ: khi đến chầu lễ Chí Tôn, không nên mặc đồ lót trong có màu sắc khác mà phải toàn màu trắng (trừ Chức Sắc, Chức Việc có sắc phục riêng khi chầu lễ Chí Tôn). Khi đến chầu lễ Phật Mẫu phải toàn màu trắng cả (không phân biệt đạo hữu, Chức Việc và Chức Sắc) vì ai cũng là con của Mẹ.

Bàn Đạo ban ơn cho toàn thể con cái Đức Chí Tôn.

1947